

LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. Họ và tên: Phạm Ngọc Bùng
2. Ngày tháng năm sinh: 08-01-1947 Nam Dân tộc: Kinh
3. Quê quán: Xuân Trường Nam Định
4. Chỗ ở hiện nay: 11 ngõ 175 Tam Trinh, Phường Mai động, Q.Hoàng Mai, TP Hà Nội
5. Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Vật lý - Hoá lý, Trường ĐH Dược Hà Nội.
6. Đơn vị công tác hiện nay: Bộ môn Vật lý - Hoá lý, Trường ĐH Dược Hà Nội.
7. Địa chỉ cơ quan: 13-15 Lê Thánh Tông, Hà Nội.
8. Điện thoại: Cơ quan: (4)39330767 Nhà riêng: Di động:
9. Địa chỉ E-mail: bungpn@hup.edu.vn
10. Chức vụ hiện nay: Giảng viên
11. Hệ số lương hiện nay: 6,7
12. Học vị / Học hàm:
 - Năm được cấp bằng đại học: 1971 Nơi cấp: ĐH Tổng Hợp Hà Nội
 - Năm được cấp bằng đại học: 1973 Nơi cấp: ĐH Dược Hà Nội
 - Năm được cấp bằng thạc sĩ: Nơi cấp: (trường, nước)
 - Năm được cấp bằng tiến sĩ: 1983 Nơi cấp: ĐH Dược QG Nga
 - Năm được phong học hàm phó giáo sư: 2002 Giáo sư:
13. Trình độ ngoại ngữ: Nga D, Anh C, Trung B
14. Quá trình công tác:
 - 1971. Giảng Viên Hoá lý -ĐH Dược Hà Nội
 - 1973-1974. Giảng Viên Bào chế - ĐH Dược Hà Nội
 - 2004 đến nay. Giảng viên Bào chế và hoá lý- ĐH Dược Hà Nội
15. Hiện nay thuộc biên chế: Bộ môn Vật lý - Hoá lý, Trường Đại học Dược Hà Nội.
Giảng viên ; Nghiên cứu viên ; Cán bộ quản lý ; Các công tác khác
16. Các hướng khoa học hoặc đề tài khoa học chủ yếu đã tham gia nghiên cứu:
17. Chủ nhiệm hoặc tham gia chương trình, đề tài NCKH đã nghiệm thu

TT	Tên chương trình (CT), đề tài (ĐT)	Chủ nhiệm	Tham gia	Cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Ngày nghiệm thu	Kết quả
1	Nghiên cứu đảm bảo chất lượng SDH 1 số dạng thuốc	Đồng chủ trì		Bộ Y tế	1993-1995	03-02-1996	Xuất sắc
2	Nghiên cứu kỹ thuật sản xuất viên nang mền Vitamin E	Chủ trì		Bộ Y tế	1995-1996	1997	Xuất sắc
3	Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ chiết xuất Ajmalicin từ rễ dừa cạn và bào chế viên Raubasin	Chủ trì		Bộ Y tế	1997-1999	16-12-1999	Xuất sắc
4	Nghiên cứu bài thuốc đông y điều trị thiếu năng tuần hoàn não		Tham gia	Cấp Nhà nước	1998-1999	20-11-1999	Khá
5	Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ bào chế thuốc Raubasin điều trị rối loạn tuần hoàn não	Chủ trì		KHYD 02-48 Bộ Y tế	1999-2000	2002	Khá
6	Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật viên nang để bào chế thuốc viên Vitamin có SKD và độ ổn định cao	CHỦ trì đề tài nhánh		Cấp Nhà nước	2002-2004	2004	Khá
7	Nghiên cứu bào chế và SKD thuốc chống lao 3 thành phần	Chủ trì		Cấp Bộ	2006-2008		
8	Nghiên cứu bào chế một số chế phẩm từ gác dùm làm thuốc và thực phẩm chức năng	Chủ trì		Cấp Bộ	2006-2008		
9	Nghiên cứu giải pháp tăng độ hòa tan của fenofibrat		Tham gia	Trường	2009	3/2010	khá

18. Kết quả kết hợp NCKH với đào tạo:

TT	Họ tên sinh viên, học viên, NCS	Hướng dẫn NCS		HD luận văn thạc sỹ	HD khoá luận tốt nghiệp DS	Năm bảo vệ
		Chính	Phụ			
1	Trần Thị An Tường		x			1994
2	Trần Văn Thanh		x			2002
3	Nguyễn Thị Song Hà		x			2003
4	Đoàn Thanh Hiền	x				2007
5	Tô Minh Hùng	x				2008
6	Nguyễn Thị Kim Thanh			x		1999
7	Võ Thị Nhị Hà			x		2000
8	Trần Quang Lục			x		2000
9	Hà Thị Lê Trang			x		2000
10	Bùi Thu Hà			x		2000
11	Vũ Thị Thu Giang			x		2001
12	Bùi Văn Đạm			x		2002

13	Đào Đình Khoa			x		2002
14	Nguyễn Văn Triền			x		2007
15	Vũ Thị Thu Hà			x		2007
16	Hoàng Văn Đức			x		2008
17	Nguyễn Việt Hùng			x		2009
18	Thái Minh Dũng			x		2009
19	Lê Thị Hải Yên			x		2009
20	Nguyễn Thị Minh Lý			x		2009

19. Kết quả NCKH đã công bố :

TT	Tên bài báo khoa học	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tập	Số	Trang	Năm công bố
1	Nghiên cứu dạng bào chế thích hợp từ Xuyên tâm liên	3	Kỷ yếu công trình NCKH ĐH Dược HN			56	1990
2	Nghiên cứu sản xuất nang mềm Eucaseptil	2	Tạp chí dược học		2	12-16	1991
3	Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn và thử lâm sàng nang mềm Eucaseptil	4	Tạp chí dược học		2	17-20	1991
4	Kết quả xác định hiệu lực kháng khuẩn của một số chế phẩm từ lá Xuyên tâm liên	5	Tạp chí dược học		4	19	1992
5	Tìm hiểu hiệu lực kháng khuẩn của một số dạng bào chế từ lá Xuyên tâm liên	4	Tạp chí dược học		5	15-20	1993
6	Nghiên cứu hoàn thiện kỹ thuật sản xuất nang mềm Vitamin A cho chương trình thuốc UNICEF	1	Kỷ yếu hội nghị KH ĐH Dược HN			15	1995
7	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến độ ổn định của hócmon trong quá trình điều chế bột khô tuyến giáp	3	Thông tin KH CN Dược		1	23-27	1998
8	Nghiên cứu độ ổn định của hócmon trong bột tuyến giáp lợn làm khô bằng các phương pháp khác nhau	3	Tạp chí dược học		7	23-25	2002
9	Nghiên cứu chiết suất thyroglobulin từ tuyến giáp lợn	3	Tạp chí dược học		4	10	2005
10	Nghiên cứu bào chế viên thyroglobulin	3	Tạp chí dược học		6	18-22	2005
11	Nghiên cứu lựa chọn phương pháp đánh giá in vitro khả năng giải phóng hoạt chất trong màng đặt nhãn khoa indomethacin	3	Tạp chí Y dược học quân sự		13	146-153\2	2006
12	Nghiên cứu SKD của màng đặt nhãn khoa idomethacin trên thỏ	3	Tạp chí Y dược học quân sự			20	2008
13	Enhancement dissolution rate of fenofibrate by emulsion congealing technique		Pharma Indochina VI			267	12/2009
14	Preparation of nanocapsules containing Gac oil		Pharma Indochina VI			267	12/2009
15	Bước đầu bào chế siêu vi nang có vỏ bao poly caprolacton		Tạp chí Dược học		416	33	12/2010

Changes in lycopene and beta carotene contents in aril and oil of gac fruit during storage		Food Chemistry		121-2	326-331	7/2010
--	--	----------------	--	-------	---------	--------

20. Biên soạn sách phục vụ đào tạo (trung cấp, đại học và sau đại học):

TT	Tên sách	Loại sách	Nơi xuất bản Năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên hay tham gia	Ghi chú
1	Kỹ thuật bào chế và SDH các dạng thuốc	Giáo trình ĐH	NXB Y học 2002	6	Đồng chủ biên	
2	SDH bào chế	Giáo trình sau ĐH	NXB Y học 2004	6	Đồng tác giả	
3	Một số chuyên đề bào chế hiện đại	Giáo trình sau ĐH	NXB Y học 2006	6	Đồng tác giả	

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2011
Ký tên

PGS.TS Phạm Ngọc Hùng